



zhòng zuì

重罪

noun · serious crime; felony

Example Sentences

Tā yīn wèi fàn xià zhòng zuì bèi pàn le èr shí nián

他因为犯下重罪被判了二十年。

He was sentenced to twenty years for committing a serious crime.

Fǎ lǜ duì zhòng zuì de chéng fá fēi cháng yán lì

法律对重罪的惩罚非常严厉。

The law's punishment for felonies is very severe.

Trace each character, then write the word on your own.

重	重	重	重	重	重	重	重	重	重	重
重										
罪	罪	罪	罪	罪	罪	罪	罪	罪	罪	罪
罪	罪	罪	罪	罪						